

Số: 65/2018/QĐST-HNGĐ

M, ngày 07 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 47/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/03/2018 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Hoàng Quang H, sinh năm: 1986; Địa chỉ: số 11 Trảng Vinh, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

* **Bị đơn:** Chị Vy Thị Khánh H sinh năm: 1986; Địa chỉ: khu 3, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Quang H và chị Vy Thị Khánh H. Do công nhận thuận tình ly hôn giữa anh H và chị H nên Giấy chứng nhận kết hôn số 14, quyển số 01/2014, do UBND phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/03/2014 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Quang H và chị Vy Thị Khánh H có 01 con chung là Hoàng Minh L, sinh ngày 19/12/2014. Các đương sự thống nhất chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H là 3.000.000đ/tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 5/2018 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các khoản nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Hoàng Quang H phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Toàn bộ số tiền anh H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M theo Biên lai thu tiền số 0001078 ngày 14/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp M;
- Chi cục THADS Tp M;
- UBND phường N, T.p M, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Vũ Thị Thanh Phương